**TUẦN 2: MÙA XUÂN CỦA BÉ**

**(Từ ngày 03/02/2025 – 07/02/2025)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2**  **03/02/2025** | **Thứ 3**  **04/02/2025** | **Thứ 4**  **05/02/2025** | **Thứ 5**  **06/02/2025** | **Thứ 6**  **07/02/2025** |
| **Đón trẻ - trò chuyện** | - Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.  - Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.  - Trò truyện về mùa xuân của bé.  - Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động. | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Hô hấp: Ngưởi hoa (2 lần x 8 nhịp)  - Tai vai: Đưa hai tay lên cao, sang ngang. (2 lần x 8 nhịp)  - Bụng lườn: Đứng cúi về trước tay chạm ngón chân (2 lần x 8 nhịp)  - Chân: Đưa chân ra các phía (2 lần x 8 nhịp) | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát tranh hoa mai.  - Trò chơi vận động “Ném bóng vào rổ”  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | - Quan sát tranh hoa đào.  - Trò chơi vận động “Nhảy lò cò”  - Chơi với lá dừa, lá chuối… | - Quan sát các loài hoa trong sân trường.  - Trò chơi vận động “Ai nhanh hơn”  - Chơi bán hàng, bán các loại bánh. | - Quan sát các loài cây trong sân trường.  - Trò chơi vận động “Bịt mắt bắt dê”  - Chơi làm các loại bánh. | - Trò chuyện về thời tiết mùa xuân.  - Trò chơi vận động “Kéo co”  - Chơi với hạt me, chơi với phấn, chơi với dây thun. |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**  Bật tách chân, khép chân qua 7 ô. | **LVPTNT**  So sánh thêm bớt trong phạm vi 8 | **LVPTNN**  Dạy đọc thơ  “Cây đào” | **LVPTTM**  Vẽ vườn hoa mùa xuân. | **LVPTTC - KNXH**  Truyện “Sự tích bánh chưng, bánh giầy” |
| **Hoạt động vui chơi** | - Góc “Công trình của bé”: Xây vườn hoa mùa xuân  - Góc “Bé vui học tập”: Bé chơi với chữ số và chữ cái  - Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về mùa xuân của bé.  - Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bán các loại hoa, quả.  - Góc “Steam”: Làm vườn hoa mùa xuân. | | | | |
| **Trẻ vệ sinh, ăn ngủ trưa tại nhà** | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Ôn bật tách chân, khép chân qua 7 ô.  - Cho trẻ làm quen so sánh thêm bớt trong phạm vi 8  - Trẻ hoạt động góc. | - Ôn so sánh thêm bớt trong phạm vi 8.  - Cho trẻ làm quen bài thơ “Cây đào”  - Trẻ chơi tự do. | - Ôn bài thơ “Cây đào”  - Cho trẻ làm quen với giấy, màu sáp.  - Trẻ hoạt động góc. | - Hoàn thành sản phẩm.  - Cho trẻ làm quen câu chuyện “Sự tích bánh chưng, bánh giầy”  - Trẻ chơi tự do. | - Ôn kể chuyện “Sự tích bánh chưng, bánh giầy”  - Trẻ hoạt động góc. |
| **Nêu gương trả trẻ** | - Nêu gương cuối ngày  - Nêu gương cuối tuần  - Trả trẻ | | | | |

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

**1. Đón trẻ**

- Đón trẻ vào lớp và hướng trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò chuyện với trẻ về mùa xuân của bé.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

**2**. **Trò chuyện**

- Cô đố: “Mùa gì ấm áp lòng người

*Trăm hoa đua nở đón chào xuân sang”*

*Đố bé là mùa gì?*

- Mùa gì vậy các bạn? (Dạ thưa cô mùa xuân)

- Dấu hiệu nào để các bạn biết mùa xuân đã đến? (Dạ thưa cô cây cối đâm chồi, nảy lộc, thời tiết ấm áp)

- Vào mùa xuân, có những loài hoa nào nở? (Dạ thưa cô hoa mai, hoa đào, hoa vạn thọ,...)

- Mùa xuân có những loại trái cây nào? (Dạ thưa cô trái xoài, trái vú sữa,...)

- Mùa xuân là mùa có rất nhiều lễ hội hấp dẫn. Là mùa cây cối đâm chồi, nảy lộc, cây cối tốt tươi, thời tiết mát mẻ, trong lành. Vì vậy các bạn hãy nhớ chăm sóc cây và yêu quý thiên nhiên nhé!

--------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ thực hiện các động tác theo sự hướng dẫn của cô

- Trẻ quan sát tập đều và đúng các động tác theo cô, biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi tập.

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để có sức khỏe tốt.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- 1 cặp hoa đeo tay

- Trống lắc

**2. Cho trẻ:**

- 28 cặp hoa đeo tay

- Nhạc khởi động

- Nhạc bài tập phát triển chung

- Nhạc thư giản

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Chuyển đội hình vòng tròn, đi phối hợp các kiểu chân: đi bình thường – đi bằng mũi bàn chân – đi bình thường – đi bằng gót bàn chân – đi bình thường – đi bằng mép bàn chân – đi bình thường – chạy chậm – chạy nhanh – chạy chậm – đi bình thường, chuyển đội hình thành hàng ngang.

- Hô hấp: Ngưởi hoa (2 lần x 8 nhịp)

- Tai vai: Đưa hai tay lên cao, sang ngang (2 lần x 8 nhịp)

- Bụng lườn: Đứng cúi về trước tay chạm ngón chân (2 lần x 8 nhịp)

- Chân: Đưa chân ra các phía (2 lần x 8 nhịp)

**2. Trọng động**

**3. Hồi tĩnh**

- Đi nhẹ nhàng, hít thở sâu vài vòng

--------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra nội dung các bức tranh trẻ quan sát được và quan sát thực tế.

- Phát triển và rèn kỹ năng phối hợp các vận động tay - chân và các giác quan.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- Tranh hoa mai, hoa đào

- Thuộc cách chơi các trò chơi: Ném bóng vào rổ, nhảy lò cò, ai nhanh hơn, bịt mắt bắt dê, kéo co.

**2. Cho trẻ:**

- Địa điểm an toàn

**III. Tiến hành**

**1. Quan sát – Trò chuyện:**

- Quan sát tranh hoa mai

- Quan sát tranh hoa đào

- Quan sát các loài hoa trong sân trường

- Quan sát các loài cây trong sân trường

- Trò chuyện về thời tiết mùa xuân

**2. Trò chơi vận động**

**a.Trò chơi “Ném bóng vào rổ”**

- Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội có số lượng bằng nhau. Trẻ đầu hàng của 2 đội chạy lên cầm bóng ném mạnh vào rổ sau đó chạy về chạm tay bạn tiếp theo, bạn tiếp theo sẽ chạy lên ném bóng vào rổ. Cứ thế lần lượt từng trẻ lên ném cho đến khi đội của mình hết. Đội nào ném được nhiều bóng vào rổ sẽ chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi lượt chỉ ném 1 quả bóng.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**b. Trò chơi “Nhảy lò cò”**

- Cách chơi:

+ Vẽ mô hình nhảy lò cò trên sàn và đánh số thứ tự từ 1 đến 10. Người chơi đầu tiên sẽ ném một miếng gạch mỏng hoặc hòn đá phẳng vào những ô hình vuông, bắt đầu từ ô số 1. Vật được ném phải nằm gọn trong ô và không được chạm vào đường viền. Nếu trẻ ném trượt sẽ tới lượt người chơi tiếp theo. Nếu trẻ ném trúng, sẽ nhảy vào các ô còn lại, phải bỏ qua ô số mình vừa ném và nhảy vào các ô tiếp theo.

+ Lúc nhảy lượt về nhớ nhặt miếng gạch của mình. Khi nhảy đến sát ô vừa ném gạch trúng, trẻ phải cúi người xuống (vẫn đứng một chân) và nhặt miếng gạch lên. Nhảy qua ô đó đến ô tiếp theo và kết thúc vòng. Tiếp đến trẻ sẽ ném gạch vào ô số 2 và cứ đi như thế đến ô số 7 thì chiến thắng.

- Luật chơi:

+ Phải đảm bảo nhảy bằng 1 chân với các ô vuông đơn, 2 chân với ô vuông đôi.

+ Hãy nhớ khi chơi không được để chân chạm đường kẻ viền của mỗi ô.

+ Nếu chạm đường viền, nhảy sai ô hay nhảy ra ngoài, trẻ sẽ mất lượt.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**c. Trò chơi: “Ai nhanh hơn”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành 3 tổ, mỗi tổ cô sẽ chuẩn bị các vòng và các túi cát, khi có hiệu lệnh của cô thì các bạn bật liên tục vào vòng sau đó chạy đến lấy túi cát mang về rổ, lần lượt các bạn thực hiện cho đến hết các thành viên của tổ.

- Luật chơi: Tổ nào nhanh nhất và lấy được nhiều túi cát nhất sẽ là tổ chiến thắng.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**d. Trò chơi “Bịt mắt bắt dê”**

- Cách chơi: Hai người sẽ tham gia oẳn tù tì, ai thua cuộc sẽ phải làm người bịt mắt, còn lại sẽ làm dê, còn những người còn lại làm vòng tròn xung quanh. Người bịt mắt không được ti hí. Người làm dê có thể né người bắt dê nhưng không được chạy ra khỏi vòng tròn, bạn phải liên tục kêu “be be" giả dạng tiếng dê để thu hút sự chú ý của người bịt mắt. Đối với người bịt mắt, cần phải nghe và phán đoán tiếng kêu “be be" từ hướng nào, từ đó bắt những chú dê xung quanh, gọi đúng tên dê, bạn sẽ dành chiến thắng.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

**e. Trò chơi “Kéo co”**

- Cách chơi: Chia lớp thành hai đội sếp thành hai hàng dọc đối mặt vào nhau, hai đội sẽ nắm cùng một sợi dây, khi có hiệu lệnh kéo thì hai đội dùng sức mạnh của mình để kéo đội kia về phía mình, đội nào kéo qua vạch chuẩn sẽ là đội chiến thắng.

- Luật chơi: Đội nào thua sẽ bị phạt nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi và nhận xét: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật.

-------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra các góc chơi và nhận ra được cách chơi ở từng góc

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình, làm ra được các sản phẩm trong khi chơi

- Giáo dục trẻ chơi xong cất dọn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp đúng qui định

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Bảng tên góc

- Bút lông (1cây)

- Kí hiệu ở các góc

**2. Cho trẻ**

- Rổ to (3 cái)

- Thẻ đeo, mũ nhóm trưởng (3 cái)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Mùa xuân đến rồi”

- Các con đang ở chủ đề gì? (Dạ thưa cô chủ đề Thế giới thực vật + Tết – mùa xuân)

- Vậy chúng ta đang tìm hiểu chủ đề nhánh gì? (Dạ thưa cô “Mùa xuân của bé”)

- Giáo dục trẻ chơi gọn gàng ngăn nắp, không văng ném đồ chơi, không tranh giành đồ chơi với bạn.

**2. Nội dung chơi**

- Cô có gì đây? (Dạ thưa cô đồ chơi)

- Cô có mấy thùng? (Dạ trẻ trả lời)

- Trong lớp mình có bao nhiêu góc chơi? (Dạ thưa cô có 5 góc: bé làm kỹ sư, góc thiên nhiên, âm nhạc, bánh hàng, góc tạo hình)

- Giới thiệu các góc đồ chơi:

- Góc “Công trình của bé”: Xây vườn hoa mùa xuân

+ Gợi ý hoạt động: bé xây vườn hoa mai, vườn hoa đào, vườn hoa cúc…

- Góc “Bé vui học tập”: Bé chơi với chữ số và chữ cái

+ Gợi ý hoạt động: bé chơi bàn tính học đếm, học hình học số, chơi các trò chơi về chữ cái…

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về mùa xuân của bé.

+ Gợi ý hoạt động: bé chơi với các dụng cụ âm nhạc, biểu diễn văn nghệ các bài hát về ngày tết…

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bán các loại hoa, quả.

+ Gợi ý hoạt động: bé bán bánh, bán mức, bán kẹo, các loại hoa quả ngày tết…

- Góc “Steam”: Làm vườn hoa mùa xuân.

+ Gợi ý hoạt động: làm vườn hoa mùa xuân từ các nguyên vật liệu có sắn như: giấy bìa, lon nước ngọt, nấp chai…

- Để chơi được các ở góc, các con cần làm gì? (Dạ thưa cô bầu nhóm trưởng)

- Nhóm trưởng có nhiệm vụ gì? (Dạ thưa cô phân vai cho các bạn chơi trong góc, sắp xếp các góc chơi cho phù hợp và trật tự trong nhóm chơi)

- Các thành viên phải làm gì? (Dạ thưa cô nghe lời nhóm trưởng)

- Trong khi chơi các con làm gì? (Dạ thưa cô không tranh giành đồ chơi, giữ trật tự, chơi trong nhóm chơi)

- Sau khi chơi con phải làm gì? (Dạ thưa cô thu dọn)

- Giáo dục chơi không tranh giành đồ chơi, trẻ chơi xong cất dọn đồ chơi gọn gàng ngăn nấp đúng qui định.

**3. Trẻ tiến hành chơi**

- Trẻ mang đồ chơi về góc

- Cô quan sát trẻ chơi (hoặc chơi cùng trẻ) và hướng dẫn thêm cho trẻ để trẻ có thể hoàn thành vai chơi và hoàn thành sản phẩm.

- Cô đi đến các góc chơi gợi hỏi trẻ tự đặt tên cho góc của mình

**4. Kết thúc**

- Cô nhận xét các góc chơi.

- Tuyên dương nhóm chơi hoàn thành sản phẩm và động viên trẻ chưa hoàn thành sản phẩm.

- Giáo dục trẻ thu dọn đồ chơi, không giành đồ chơi của bạn.

\* Kết thúc: Đọc bài thơ “Đồ chơi của lớp” cho cả lớp thu dọn đồ chơi.

---------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ tực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày

- Trẻ nhận xét mình và bạn sau buổi học, trẻ cắm đúng ô cờ của mình.

- Giáo dục trẻ không tranh giành khi lên cắm cờ

**II. Chuẩn bị**

**1 Cho cô:**

- Bảng bé ngoan

- Trống lắc

**2 Cho trẻ:**

- 3 tiêu chuẩn bé ngoan

- Cờ đủ cho trẻ

**III. Tiến hành**

**1. Nêu các tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hỏi trẻ khi ngoan nhất sẽ được cô tặng gì? (Dạ thưa cô cờ bé ngoan)

- Cô cho cả lớp nêu lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan

+ Tiêu chuẩn 1: Đi học đúng giờ, vào lớp chú ý lắng nghe cô.

+ Tiêu chuẩn 2: Phải đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau.

+ Tiêu chuẩn 3: Không chạy giỡn trong lớp.

**2. Tổ nhận xét và cắm cờ**

- Cho lần lượt từng tổ nhận xét

- Trẻ biết tự nhận xét mình.

- Trẻ được cô và bạn nhận xét

- Trẻ thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan được cô cho cắm cờ (cô phát cờ, trẻ nhận cờ)

**3. Động viên nhắc nhở**

- Cô nhắc nhở, động viên những trẻ không cắm cờ

- Yêu cầu trẻ phấn đấu chăm ngoan

- Kết thúc: cả lớp hát bài: “Cả tuần đều ngoan”

----------------------------------------------

**Thứ hai, ngày 03 tháng 02 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò chuyện về mùa xuân của bé.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

---------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-----------------------------------------------

- Quan sát tranh hoa mai.

- Trò chơi vận động “Ném bóng vào rổ”

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Chơi với đồ chơi ngoài trời.

-----------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: BẬT TÁCH KHÉP CHÂN QUA 7 Ô**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra cách “Bật tách khép chân qua 7 ô”, tư thế chuẩn bị đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, mắt hướng vào các ô bật, Khi có hiệu lệnh “bật” hai tay chống hông, đầu gối hơi khụyu dồn sức vào 2 chân bật chụm chân vào ô thứ nhất, nhảy tách chân vào ô thứ 2, nhảy chụm chân vào ô thứ 3… tiếp tục cho đến hết ô rồi đi về cuối hàng.

- Trẻ khéo léo, nhanh nhẹn thực hiện hoạt động

- Trẻ có ý thức tổ chức kỉ luật, biết làm theo lời cô, chú ‎ý tham gia hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- 1 vòng thể dục lớn

- Sân tập bằng phẳng, khô ráo.

- Vạch xuất phát, vạch đích.

**2. Cho trẻ:**

- 28 vòng thể dục

- Túi cát

- Rổ

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân: Đi bằng mũi bàn chân, đi bình thường, đi bằng gót bàn chân, đi bình thường, đi bằng mép chân, đi bình thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi bình thường rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn đều

**2. Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Tai vai: Đưa tay lên cao, ra phía trước (2 lần x 8 nhịp)

- Bụng lườn: Nghiêng người sang bên (2 lần x 8 nhịp)

- Chân: Nâng cao chân, gập gối (2 lần x 8 nhịp)

- Bật: Bật chân trước chân sau (4 lần x 8 nhịp)

**b. Vận động cơ bản: “Bật tách khép chân qua 7 ô”**

- Cô giới thiệu tên vận động cơ bản: “Bật tách khép chân qua 7 ô”

- Lần 1: Cô mời 1 trẻ lên làm mẫu không giải thích

- Lần 2 trẻ vừa làm cô vừa giải thích: Tư thế chuẩn bị, đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, mắt hướng vào các ô bật, Khi có hiệu lệnh “bật” hai tay chống hông, đầu gối hơi khụyu dồn sức vào 2 chân bật chụm chân vào ô thứ nhất, nhảy tách chân vào ô thứ 2, nhảy chụm chân vào ô thứ 3… tiếp tục cho đến hết ô rồi đi về cuối hàng.

- Cô gọi 2-3 trẻ lên tập thử

- Cả lớp nhận xét xem bạn làm đúng chưa

- Nếu sai cô sửa sai cho trẻ

- Lần lượt cho cả lớp thay nhau thực hiện

- Khi trẻ thực hiện cô động viên khuyến khích trẻ

- Các bạn vừa thực hiện vận động gì? (Dạ “Bật tách khép chân qua 7 ô”)

- Cách thực hiện vận động như thế nào? (Dạ tư thế chuẩn bị, đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, mắt hướng vào các ô bật, Khi có hiệu lệnh “bật” hai tay chống hông, đầu gối hơi khụyu dồn sức vào 2 chân bật chụm chân vào ô thứ nhất, nhảy tách chân vào ô thứ 2, nhảy chụm chân vào ô thứ 3… tiếp tục cho đến hết ô rồi đi về cuối hàng)

**c. Trò chơi “Ném bóng vào rổ”**

- Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội có số lượng bằng nhau. Trẻ đầu hàng của 2 đội chạy lên cầm bóng ném mạnh vào rổ sau đó chạy về chạm tay bạn tiếp theo, bạn tiếp theo sẽ chạy lên ném bóng vào rổ. Cứ thế lần lượt từng trẻ lên ném cho đến khi đội của mình hết. Đội nào ném được nhiều bóng vào rổ sẽ chiến thắng.

- Luật chơi: Mỗi lượt chỉ ném 1 quả bóng.

- Cô cho trẻ thực hiện trò chơi

- Cô quan sát và nhận xét đội chơi

**3. Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng vung tay hít thở.

**4. Kết thúc**

- Hôm nay cô đã dạy các bạn vận động gì? Chơi được trò chơi gì? (Dạ thưa cô vận động “Bật tách khép chân qua 7 ô”, Chơi trò chơi “Ném bóng vào rỗ”)

- Giáo dục trẻ tập thể dục, ăn uống đầy đủ để có sức khoẻ tốt.

- Kết thúc

--------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về mùa xuân của bé.

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bán các loại hoa, quả.

- Góc “Steam”: Làm vườn hoa mùa xuân.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bật tách chân, khép chân qua 7 ô.

- Cho trẻ làm quen so sánh thêm bớt trong phạm vi 8

- Trẻ hoạt động góc.

------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

---------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

--------------------------------------------------------------

**Thứ ba, ngày 04 tháng 02 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò chuyện về mùa xuân của bé.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

---------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

------------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh hoa đào.

- Trò chơi vận động “Nhảy lò cò”

- Chơi với lá dừa, lá chuối…

------------------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: SO SÁNH THÊM BỚT TRONG PHẠM VI 8**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra được về so sánh thêm bớt trong phạm vi 8

- Luyện kỹ năng đếm thêm, bớt trong phạm vi 8

- Giáo dục trẻ phối hợp với bạn khi tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

**1. Cho cô**

- Giáo án

- Thẻ số 1 - 8

- Powerpoint bài dạy

**2. Cho trẻ**

- 28 bộ lô tô: 8 hoa mai, 8 hoa đào, 8 hoa cúc

- 28 bộ thẻ số từ 1 – 8

- 28 tranh tô màu mâm ngũ quả ngày tết.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định, trò chuyện**

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Sắp đến tết rồi”

- Trò chuyện:

+ Các bạn vừa hát bài hát có tên là gì? (Dạ “Sắp đến tết rồi”)

+ Trong bài hát nói về điều gì? (Dạ thưa cô khi tết đến thì sẽ được mua quần áo mới, sẽ được đi thăm ông bà)

- Các bạn ơi bài hát nói về khi tết đến thì các bạn nhỏ sẽ được mua quần áo mới, được đi thăm ông bà, trong ngày tết thì còn rất nhiều hoạt động và nhiều loại hoa quả khác nhau, bây giờ cô và các bạn cùng tìm hiểu nhé!

**2. Nội dung**

**a. Ôn số lượng 8**

- Cho trẻ đếm số lượng hoa mai - Có bao nhiêu hoa mai? (Dạ thưa cô 8 hoa mai)

- Tương ứng số mấy? (Dạ thưa cô số 8)

- Có bao nhiêu hoa đào? (Dạ thưa cô 8 hoa đào)

- Tương ứng số mấy? (Dạ thưa cô số 8)

- Có bao nhiêu hoa cúc? (Dạ thưa cô 8 hoa cúc)

- Tương ứng số mấy? (Dạ thưa cô số 8)

**b. Nhận biết so sánh thêm bớt trong phạm vi 8**

- Cho xuất hiện 8 bánh tét, 8 bánh chưng cho trẻ đếm và đặt số tương ứng? (Dạ thưa cô có 8 bánh tét, 8 bánh chưng)

- Cô lấy bớt đi 1 bánh chưng thì còn được mấy? (Dạ thưa cô còn 7 cái)

- Vậy 8 bớt 1 còn mấy? (Dạ thưa cô 8 bớt 1 còn 7)

- Giờ số bánh tét và bánh chưng như thế nào? (Dạ thưa cô không bằng nhau)

- Vậy nhóm nào nhiều hơn, nhiều hơn là mấy? (Dạ thưa cô bánh tét nhiều hơn, nhiều hơn là 1)

- Vậy nhóm nào ít hơn, ít hơn là mấy? (Dạ thưa cô bánh chưng ít hơn, ít hơn là 1)

- Muốn có số bánh tét bằng số bánh chưng thì phải làm sau? (Dạ thưa cô thêm 1 bánh chưng nửa hoặc bớt 1 bánh tét đi)

- Đặt thêm 1 bánh chưng và đặt số tương ứng? (Dạ thưa cô 7 bánh chưng thêm 1 bánh chưng được 8 cái muỗng)

- Cô muốn lấy bớt 2 bánh chưng, cô còn mấy? cho trẻ đếm? (Dạ thưa cô còn 6 bánh chưng)

- Vậy 8 bớt 2 còn mấy? (Dạ thưa cô 8 bớt 2 còn 6)

- Nhóm nào nhiều hơn, nhiều hơn là mấy? (Dạ thưa cô bánh tét nhiều hơn, nhiều hơn là 2)

- Nhóm nào ít hơn, ít hơn là mấy? (Dạ thưa cô bánh chưng ít hơn, ít hơn là 2)

- Muốn số bánh chưng bằng số bánh tét chúng ta phải làm sau? (Dạ thưa cô lấy bớt 2 bánh tét ra hoặc thêm 2 bánh chưng vào)

- Đặt thêm 2 bánh chưng và đặt số tương ứng? (Dạ thưa cô 6 bánh chưng thêm 2 bánh chưng được 8 bánh chưng)

- Vậy hai nhóm như thế nào? (Dạ thưa cô bằng nhau)

\* Thực hiện bớt 3, bớt 4, 5 bánh chưng tương tự

**c. Trò chơi**

**\* Trò chơi 1 “Ai nhanh hơn”**

- Nhìn xem, nhìn xem các con nhìn xem trong rổ của các bạn có gì? (Dạ thưa cô có mức dừa, hạt dưa, dưa hấu)

- Các bạn hãy lấy 7 hạt dưa đặt ra xếp thành hàng ngang và tìm số tương ứng đặt vào. (trẻ tìm và đặt số tương ứng)

- Vậy giờ các bạn đặt thêm 1 hạt dưa nữa vậy là được mấy hạt dưa? (Dạ thưa cô được 8 hạt dưa)

- Cho trẻ lấy bớt 1 hạt dưa và hỏi trẻ còn lại là mấy? (dạ thưa cô còn 7 hạt dưa)

- Cho trẻ thêm bớt đồ dùng và đặt số tương ứng theo yêu cầu của cô - Cô kiểm tra kết quả của trẻ

- Cô chú ý quan sát giúp đỡ trẻ

**\* Trò chơi 2: “Kết bạn”**

- Cách chơi: Cô nói “Kết bạn - kết bạn” trẻ nói “Kết mấy - kết mấy”. Cô nói kết 3, kết 3, thì trẻ sẽ kết 3 bạn lại và nắm tay nhau, cô hỏi trẻ muốn có nhóm có 8 bạn thì phải làm sau, trẻ sẽ tìm và kết cho đủ 8 bạn, và ngược lại sẽ bớt 2, 3 bạn ra.

- Luật chơi: Nếu nhóm nào kết bạn không đúng theo yêu cầu thì nhóm đó sẽ đi vòng tròn quanh lớp.

**\* Trò chơi 3: “Xem ai khéo léo”**

- Cho trẻ về chỗ tô màu vào nhóm quả có số lượng 8

- Cô quan sát giúp đỡ trẻ

**3. Kết thúc:**

- Cô và các bạn vừa tham gia hoạt động học có tên là gì? (Dạ thưa cô so sánh thêm bớt trong phạm vi 6)

- Chơi được trò chơi gì? (Dạ thưa cô trò chơi “Ai nhanh hơn”; “Kết bạn”; “Xem ai khéo léo”)

- Cô nhận xét, tuyên dương

- Kết thúc.

------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về mùa xuân của bé.

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bán các loại hoa, quả.

- Góc “Steam”: Làm vườn hoa mùa xuân.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn so sánh thêm bớt trong phạm vi 8.

- Cho trẻ làm quen bài thơ “Cây đào”

- Trẻ chơi tự do.

-----------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

------------------------------------------------

**Thứ tư, ngày 05 tháng 02 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò chuyện về mùa xuân của bé.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

---------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-----------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về trang phục của chú bộ đội.

- Trò chơi vận động “Ai nhanh hơn”

- Chơi bán hàng, bán các loại bánh.

---------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY ĐỌC THƠ “CÂY ĐÀO”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ biết tên bài thơ và hiểu nội dung bài thơ nói về vẻ đẹp của hoa đào khi mùa xuân đến.

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, phát triển vốn từ cho trẻ.

- Trẻ tích cực vui vẻ tham gia vào các hoạt động, biết chăm sóc các loài hoa, không hái hoa bẻ cành.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Giáo án

- Tranh bài thơ “Cây đào”

- Bài thơ chữ to “Cây đào”

**2.** **Cho trẻ**

- Vòng thể dục

- Giấy Ruky

- Hoa đào

- Bút lông

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định – trò chuyện**

- Xúm xít trẻ lại gần cùng cô

- Các bạn ơi hôm nay cô có một câu đố rất hay nói về một loài hoa bây giờ các bạn hãy chú ý lắng nghe và đoán xem đó là hoa gì nha!

*Hoa gì nho nhỏ*

*Cánh màu hồng tươi*

*Hễ thấy hoa cười*

*Đúng là tết đến?*

- Đó là hoa gì vậy các bạn? (Dạ thưa cô hoa đào ạ)

- Các bạn có biết hoa đào thường nở vào mùa gì không? (Dạ thưa cô mùa xuân ạ)

- Ngoài hoa đào và hoa mai ra thì mùa xuân thường có hoa gì nữa các bạn? (Trẻ trả lời)

- Các bạn ơi vào mùa xuân thì có rất nhiều loài hoa đua nhau khoe sắc, cô cũng có một bài thơ nói về hoa đào rất đẹp đó là bài thơ “Cây đào” của tác giả Nhược Thuỷ, bây giờ các bạn hãy chú ý lắng nghe cô đọc nha!

**2. Dạy đọc thơ “Cây đào”**

**a. Lần 1: Kết hợp cử chỉ điệu bộ**

- Tóm tắt nội dung bài thơ nói về vẻ đẹp của hoa đào khi mùa xuân đến đấy.

- Bài thơ có tên là gì? (Dạ thưa cô bài thơ “Cây đào”)

- Tác giả là ai? (Dạ thưa cô tác giả Nhược Thuỷ)

**b. Lần 2: Kết hợp tranh minh hoạ**

- Giải thích từ khó:

+ “Lốm đốm nụ hồng”: Cây đào xuất hiện những nụ hoa màu hồng.

+ “Hoa cười”: Hoa đào nở

* Cô mời cả lớp, nhóm, cá nhân đọc thơ.
* Khi trẻ đọc cô chú ý sửa sai lỗi phát âm cho trẻ.
* Cho trẻ đọc bài thơ chữ to.
* Cô giới thiệu tên bài thơ. Cho trẻ đọc “Cây đào”
* Tên bài thơ có mấy tiếng? (Dạ có 2 tiếng)
* Trong tên bài thơ có chữ cái nào các bạn đã được học? (Dạ thưa cô chữ “c, â, a, o)

**c. Đàm thoại**

- Các bạn vừa đọc bài thơ tên gì? (Dạ thưa cô bài thơ “Cây đào”)

- Tác giả là ai? (Dạ thưa cô tác giả Nhược Thuỷ)

- Cây đào đầu xóm như thế nào? (Dạ thưa cô lốm đốm nụ hồng)

- Các bạn đã mong ước điều gì? (Dạ thưa cô mùa đào mau nở)

- Bông đào như thế nào? (Dạ thưa cô bông đào nho nhỏ)

- Trong bài thơ thì hoa đào nở vào lúc nào? (Dạ thưa cô nở vào tết đến)

- Câu thơ nào miêu tả hoa đào nở khi tết đến? (Dạ thưa cô “Hể thấy hoa cười; Đúng là tết đến”)

- Các bạn ơi bài thơ nói về mùa xuân thì hoa đào nở rất đẹp đấy các bạn, các bạn ơi xung quanh chúng ta có rất nhiều loài hoa vì vậy các bạn phải biết chăm sóc các loài cây, loài hoa, không được hái hoa bẻ cành nha các bạn!

**3.Trò chơi:**

**a. Trò chơi 1: “Thi nhau đọc thơ”**

- Cách chơi:Cô sẽ chia lớp thành 3 đội, từng đội sẽ thi nhau đọc thơ, đội nào đọc thơ hay và diễn cảm sẽ là đội chiến thắng.

- Cho trẻ chơi, cô nhận xét sửa sai cho trẻ.

**b. Trò chơi 2: “Đính tranh thay từ”**

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành 3 đội, mỗi đội cô sẽ chuẩn bị 1 bài thơ “Cây đào”, trong câu thơ sẽ bị khuyết 1 số từ, nhiệm vụ của các bạn là sẽ tìm hình ảnh phù hợp với từ bị khuyết và đính vào bài thơ.

- Luật chơi: Mỗi lượt một bạn chỉ được đính 1 hình.

- Cô quan sát, nhận xét.

- Củng cố

**4. Kết thúc:**

- Hôm nay cô đã dạy các bạn bài thơ gì? (Dạ thưa cô bài thơ “Cây đào”)

- Bài thơ nói về điều gì? (Dạ thưa cô bài thơ nói về vẻ đẹp của hoa đào khi mùa xuân đến)

- Các bạn đã chơi được trò chơi gì? (Dạ thưa cô trò chơi “Thi nhau đọc thơ”; “Đính tranh thay từ”)

- Kết thúc.

---------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về mùa xuân của bé.

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bán các loại hoa, quả.

- Góc “Steam”: Làm vườn hoa mùa xuân.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

-------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài thơ “Cây đào”

- Cho trẻ làm quen với giấy, màu sáp.

- Trẻ hoạt động góc.

------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

--------------------------------------------------

**Thứ năm, ngày 06 tháng 02 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò chuyện về mùa xuân của bé.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

---------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

--------------------------------------------------

- Quan sát các loài cây trong sân trường.

- Trò chơi vận động “Bịt mắt bắt dê”

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Chơi làm các loại bánh.

-------------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: VẼ VƯỜN HOA MÙA XUÂN**

**I. Mục tiêu:**

- Trẻ nhận ra được cách vẽ hoa cánh tròn, hoa cánh dài, vẽ nhiều bông hoa để tạo thành vườn hoa.

- Trẻ có kỹ năng vẽ và tô màu cho trẻ. Phát triển khả năng t­ư duy sáng tạo của trẻ trong việc phối màu, sắp xếp bố cục.

- Trẻ biết chăm sóc các loài hoa, không hái hoa bẻ cành, biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

**II. Chuẩn bị**:

**1. Cho cô**

- 4 tranh đề tài

- Giấy vẽ A3

- Bút màu

- Bảng lớn

- Trống lắc

- Nhạc

- Cây chỉ bảng

**2. Cho cô**

- 28 tờ giấy vẽ A4

- 28 cây bút chì

- 28 hộp sáp màu

- Bàn, ghế đủ cho trẻ hoạt động

**III. Tiến hành**

1. **Ổn định – gây hứng thú**

- Cô và trẻ hát “Hoa lá mùa xuân”

- Cô và các bạn vừa hát bài hát gì? (Dạ thưa cô bài hát “Hoa lá mùa xuân”)

- Trong bài hát có nhắc đến mùa gì? (Dạ thưa cô mùa xuân)

- Các bạn ơi vào mùa xuân thì có rất nhiều loài hoa đua nhau nở rất đẹp đấy! Hôm nay cô cũng có những bức tranh vẽ về vườn hoa mùa xuân rất đẹp, để biết đó là những loài hoa gì thì bây giờ các bạn hãy chờ xem nhé!

**2. Quan sát mẫu – trò chuyện**

**- Tranh 1**

+ Chơi “Trốn cô”

+ Cô có gì đây? (Dạ thưa cô, cô có bức tranh)

+ Bức tranh vẽ gì? (Dạ thưa cô, tranh vẽ vườn hoa)

+ Trong tranh vẽ những bông hoa cánh gì? (Dạ thưa cô tranh vẽ bông hoa cánh tròn)

+ Thân bông hoa cô vẽ bằng những nét gì? (Dạ thưa cô những nét thẳng hơi cong)

+ Để vẽ lá cô vẽ bằng những nét gì? (Dạ thưa cô nét cong nối lại với nhau)

+ Xung quanh bức tranh cô vẽ thêm những gì? (Dạ thưa cô mây, ông mặt trời)

+ Các bạn thấy bức tranh như thế nào? (Dạ thưa cô, bức tranh vẽ đẹp, màu tô đẹp, không bị lem ra ngoài, bố cục hợp lý, không bị lệch sang bên nào)

=> Cô chốt lại: Cô vẽ bông hoa bằng những nét cong tròn, thân cô vẽ bằng những nét thẳng hơi lượn cong, lá cô vẽ bằng những nét cong nối lại với nhau, xung quanh cô vẽ những đám mây và ông mặt trời.

**- Tranh 2**

+ Chơi “Trốn cô”

+ Cô có gì đây? (Dạ thưa cô, cô có bức tranh)

+ Bức tranh vẽ gì? (Dạ thưa cô, tranh vẽ vườn hoa)

+ Trong tranh vẽ những bông hoa cánh gì? (Dạ thưa cô tranh vẽ bông hoa cánh dài)

+ Thân bông hoa cô vẽ bằng những nét gì? (Dạ thưa cô những nét thẳng hơi cong)

+ Để vẽ lá cô vẽ bằng những nét gì? (Dạ thưa cô nét cong nối lại với nhau)

+ Xung quanh bức tranh cô vẽ thêm những gì? (Dạ thưa cô mây, ông mặt trời)

+ Các bạn thấy bức tranh như thế nào? (Dạ thưa cô, bức tranh vẽ đẹp, màu tô đẹp, không bị lem ra ngoài, bố cục hợp lý, không bị lệch sang bên nào)

=> Cô chốt lại: Cô vẽ bông hoa bằng những nét dài, thân cô vẽ bằng những nét thẳng hơi lượn cong, lá cô vẽ bằng những nét cong nối lại với nhau, xung quanh cô vẽ những đám mây và ông mặt trời.

**- Tranh 3**

+ Cô có gì đây? (Dạ thưa cô, cô có bức tranh)

+ Bức tranh vẽ gì? (Dạ thưa cô, tranh vẽ vườn hoa)

+ Trong tranh vẽ những bông hoa cánh gì? (Dạ thưa cô tranh vẽ bông hoa cánh dài hơi cong)

+ Thân bông hoa cô vẽ bằng những nét gì? (Dạ thưa cô những nét thẳng hơi cong)

+ Để vẽ lá cô vẽ bằng những nét gì? (Dạ thưa cô nét cong nối lại với nhau)

+ Xung quanh bức tranh cô vẽ thêm những gì? (Dạ thưa cô mây, ông mặt trời)

+ Các bạn thấy bức tranh như thế nào? (Dạ thưa cô, bức tranh vẽ đẹp, màu tô đẹp, không bị lem ra ngoài, bố cục hợp lý, không bị lệch sang bên nào)

=> Cô chốt lại: Cô vẽ bông hoa bằng những nét cong dài nối lại với nhau, thân cô vẽ bằng những nét thẳng hơi lượn cong, lá cô vẽ bằng những nét cong nối lại với nhau, xung quanh cô vẽ những đám mây và ông mặt trời.

**- Tranh 4**

+ Cô có gì đây? (Dạ thưa cô, cô có bức tranh)

+ Bức tranh vẽ gì? (Dạ thưa cô, tranh vẽ vườn hoa)

+ Trong tranh vẽ những bông hoa cánh gì? (Dạ thưa cô tranh vẽ bông hoa cánh tròn, hoa cánh dài)

+ Thân bông hoa cô vẽ bằng những nét gì? (Dạ thưa cô những nét thẳng hơi cong)

+ Để vẽ lá cô vẽ bằng những nét gì? (Dạ thưa cô nét cong nối lại với nhau)

+ Xung quanh bức tranh cô vẽ thêm những gì? (Dạ thưa cô mây, ông mặt trời)

+ Các bạn thấy bức tranh như thế nào? (Dạ thưa cô, bức tranh vẽ đẹp, màu tô đẹp, không bị lem ra ngoài, bố cục hợp lý, không bị lệch sang bên nào)

=> Cô chốt lại: Cô vẽ bông hoa bằng những nét cong tròn và nét dài, thân cô vẽ bằng những nét thẳng hơi lượn cong, lá cô vẽ bằng những nét cong nối lại với nhau, xung quanh cô vẽ những đám mây và ông mặt trời.

- Vừa rồi, cô và các bạn đã được xem các bức tranh vẽ vườn hoa mùa xuân. Bây giờ đến lượt các bạn trổ tài nhé! Mời các bạn hãy về vị trí, lấy dụng cụ để vẽ nhé!

- Để vẽ được một bức tranh, đầu tiên chúng ta phải lên ý tưởng

- Hôm nay các bạn sẽ vẽ vườn hoa gì? Vẽ những bông hoa bạn sẽ vẽ như­ thế nào? Vẽ ở vị trí nào? (Mời 2 – 3 trẻ trả lời về ý tưởng của mình)

=> Cô nhắc lại ý tưởng của các bạn và gợi ý thêm 1 vài ý tưởng khác cho trẻ thực hiện.

**3. Trẻ thực hiện**

- Nhắc trẻ cách cầm bút và ngồi đúng tư thế. Phối hợp màu sắc và sắp xếp bố cục hợp lý!

- Bây giờ, cô mời các bạn hãy cùng thể hiện sự khéo léo và tinh tế của mình để vẽ 1 bức tranh về vườn hoa mùa xuân nhé!

- Trẻ thực hiện cô bao quát chú ý động viên gợi ý để trẻ hoàn thành sản phẩm của mình.

**4. Tr­ưng bày sản phẩm**

- Đã hết thời gian rồi xin mời các bạn cùng mang sản phẩm của mình lên tr­ưng bày nào?

- Cô giúp trẻ trưng bày tác phẩm.

- Mời 2 - 3 trẻ nhận xét: Bạn thích bài nào? Vì sao bạn thích? Bạn vẽ đ­ược gì? Bài vẽ sắp xếp bố cục như thế nào? Màu sắc bài vẽ như thế nào?

- Cô nhận xét chung, động viên nh­ưng bạn vẽ đẹp, những bạn vẽ chư­a đẹp lần sau cố gắng vẽ đẹp hơn.

- Hôm nay, cô và các bạn đã tham gia hoạt động gì? (Dạ thưa cô “Vẽ vườn hoa mùa xuân”)

- Cô nhận xét, tuyên dương

- Kết thúc: Giúp đỡ cô thu dọn đồ dùng.

------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về mùa xuân của bé.

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bán các loại hoa, quả.

- Góc “Steam”: Làm vườn hoa mùa xuân.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Hoàn thành sản phẩm.

- Cho trẻ làm quen câu chuyện “Sự tích bánh chưng, bánh giầy”

- Trẻ chơi tự do.

---------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

..................................................................................................................................... ...................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

------------------------------------------

**Thứ sáu, ngày 07 tháng 02 năm 2025**

**ĐÓN TRẺ - TRÒ CHUYỆN**

- Đón trẻ vào lớp và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân.

- Nhắc trẻ thưa cô, thưa cha mẹ.

- Trò chuyện về mùa xuân của bé.

- Ổn định trẻ và chuẩn bị hoạt động.

---------------------------------------------

**THỂ DỤC SÁNG**

Hô hấp – Tay vai – Bụng lườn – Chân

-------------------------------------------------

- Trò chuyện về thời tiết mùa xuân..

- Trò chơi vận động “Kéo co”

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Chơi với hạt me, chơi với phấn, chơi với dây thun.

----------------------------------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: KỂ CHUYỆN “SỰ TÍCH BÁNH CHƯNG BÁNH GIẦY”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giầy”. Câu chuyện nói về nguồn gốc của 2 thứ bánh chưng và bánh giầy do hoàng tử Lang Liêu nghĩ và làm ra, trong ngày tết cổ truyền Việt Nam ngày tết gói bánh để thờ ông bà”

- Trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

- Trẻ tích cực vui vẻ tham gia vào các hoạt động, biết yêu thương, giúp đỡ mọi người.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:**

- Trống lắc

- Tranh minh hoạ câu chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giầy”.

- Băng từ “Sự tích bánh chưng bánh giầy”.

**2. Cho trẻ:**

**-** Bảng, phấn

**III. Tiến hành**

1. **Ổn định – trò chuyện**

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Báng chưng xanh”

- Trò chuyện:

+ Các bạn vừa hát bài hát tên gì? (Dạ thưa cô bài hát “Báng chưng xanh”)

+ Các bạn ơi bánh chưnga xanh thường có trong ngày gì vậy các bạn? (Dạ thưa cô có trong ngày Tết ạ)

+ Vậy vào ngày Tết thì thường gói bánh gì? (Dạ thưa cô bánh tét, bánh chưng ạ)

+ Các bạn ơi vào ngày Tết thì thường gói bánh chưng, bánh tét và bánh giầy nữa đấy các bạn

- Hôm nay cô cũng có một câu chuyện nói về sự nguồn gốc của bánh chưng và bánh giầy đó là câu chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giầy”. Bây giờ các bạn cùng lắng nghe cô kể chuyện nhé!

**2. Nội dung**

**a. Kể chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giầy”.**

\* Lần 1: Kể chuyện kết hợp cử chỉ điệu bộ

- Cô vừa kể cho các bạn nghe câu chuyện có tên là gì? (Dạ thưa cô câu chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giầy”.Cho trẻ lặp lại 2 – 3 lần

- Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện nói về nguồn gốc của 2 thứ bánh chưng và bánh giầy do hoàng tử Lang Liêu nghĩ và làm ra, trong ngày tết cổ truyền Việt Nam ngày tết gói bánh để thờ ông bà”

\*Lần 2: Kết hợp với tranh minh hoạ trên máy tính.

- Các con vừa nghe kể chuyện câu chuyện có tên là gì? (Dạ câu chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giâỳ”)

- Cô giới thiệu băng từ tên câu chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giầy”. Cho trẻ đọc 2 – 3 lần

- Tên câu chuyện có mấy tiếng? (Dạ có 6 tiếng)

- Trong tên câu chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giầy” có chữ cái nào các bạn đã học? (Dạ thưa cô chữ “a, â, ư, n”)

**b. Đàm thoại**

- Các con vừa nghe kể chuyện câu chuyện có tên là gì? (Dạ câu chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giầy”)

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (Dạ thưa cô vua Hùng, Lang Liêu)

- Ai là người nghĩ ra cách làm hai thứ bánh? (Dạ thưa cô Lang Liêu)

- Hoàng tử Lang Liêu là người như thế nào? (Dạ thưa cô Lang Liêu là một người chăm chỉ, siêng năng)

- Vua cha có ý định gì trong ngày hội? (Dạ thưa cô vua Hùng muốn truyền ngôi ạ)

- Các hoàng tử đã làm gì? (Dạ thưa cô người thì lên rừng, người thì xuống biển tìm củav ngon vật lạ…)

- Hoàng tử Lang Liêu đã làm những công việc gì để có lễ vật dâng lên vua cha đầu năm? (Dạ thưa cô gặt lúa nếp thơm, đậu, săn lợn…để làm 2 thứ bánh dâng lên vua cha)

- Ai là người giúp vợ chồng Lang Liêu làm ra 2 thứ bánh? (Dạ thưa cô bà con xung quanh)

- Khi dâng lễ vật lên vua cha Lang Liêu đã nêu ý nghĩa của 2 thứ bánh đó như thế nào? (Dạ thưa cô 2 thứ bánh tượng trưng cho hình đất màu mỡ)

- Khi vua cha nghe Lang Liêu tâu trình cách làm và ý nghĩa của hai loại bánh thì vua cha đã làm gì? (Dạ thưa cô vua cha chọn 2 loại bánh của Lang Liêu để tết trời đất và chia cho các hoàng tử và các quân thần nếm thử)

- Vua Hùng Vương thứ sáu đã truyền ngôi cho Lang Liêu và đặt tên cho 2 loại bánh này là gì? (Dạ thưa cô “Bánh chưng và bánh giầy”)

- Cô giáo dục trẻ biết truyền thống tốt đẹp của dân tộc ngày tết đến mọi nhà đều gói bánh chưng và bánh dày để thờ tết hoặc trong các ngày lễ hội…

**c. Trò chơi “Đóng kịch” (EL41)**

- Cách chơi:

**+** Hôm nay, chúng ta sẽ đóng kịch lại câu chuyện chúng ta vừa học. Một số bạn sẽ đóng vai nhân vật trong chuyện và những bạn còn lại sẽ đóng vai làm khán giả.

+ Hỏi trẻ “Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Viết tên các nhân vật lên bảng và đọc cho cả lớp cùng nghe, chỉ vào từ khi đọc.

+ Bây giờ cô cần một bạn đóng vai Vua Hùng, một số bạn sẽ đóng vai Lang Liêu và vợ Lang Liêu, một số bạn sẽ đóng vai bà con dân làng, một số bạn sẽ đóng vai các hoàng tử và quân thần, các bạn còn lại sẽ đóng vai khán giả.

+ Nhắc cho trẻ nhớ điều gì đã xãy ra đầu tiên và đề nghị trẻ diễn tả bằng hành động.

+ Sau khi trẻ diễn được một đoạn, hỏi cả lớp điều gì sẽ xãy ra tiếp theo hoặc mời các trẻ khác lên diễn phần tiếp theo.

+ Tiếp tục cho đến khi kết thúc câu chuyện, sau đó cảm ơn sự giúp đõ của các diễn viên đã xung phong.

- Trẻ chơi

- Cô bao quát hướng dẫn, gợi ý cho trẻ điều gì đã xảy ra đầu tiên, điều gì xảy ra tiếp theo. Khuyến khích trẻ diễn tả bằng hành động.

- Củng cố

**3. Kết thúc:**

- Hôm nay các bạn đã nghe kể chuyện câu chuyện có tên là gì? (Dạ câu chuyện “Sự tích bánh chưng bánh giầy”)

- Chơi được trò chơi gì? (Dạ thưa cô trò chơi đóng kịch)

- Giáo dục trẻ và liên hệ thực tế.

- Nhận xét tuyên dương.

---------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc “Ban nhạc tí hon”: Hát múa các bài hát về mùa xuân của bé.

- Góc “Tạp hoá nhỏ”: Bán các loại hoa, quả.

- Góc “Steam”: Làm vườn hoa mùa xuân.

---------------------------------------------

**TRẺ VỆ SINH, ĂN, NGỦ TRƯA TẠI NHÀ**

---------------------------------------------

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn kể chuyện “Sự tích bánh chưng, bánh giầy”

- Trẻ hoạt động góc.

------------------------------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ thực hiện được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.

- Trẻ tự đoán xem mình có được cờ và phiếu bé ngoan hay không.

- Giáo dục trẻ chăm ngoan để cuối tuần được phiếu bé ngoan.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Sổ theo dõi, cô thuộc 3 tiêu chuẩn

**2. Cho trẻ:** Bảng bé ngoan, cờ, phiếu bé ngoan đủ cho trẻ.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định và nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

- Hát “Cả tuần đều ngoan”. Trò chuyện về bài hát.

+ Con vừa hát bài gì? (Dạ thưa cô hát bài Cả tuần đều ngoan)

+ Bài hát khuyên các con điều gì? (Dạ thưa cô bài hát khuyên con phải ngoan suốt tuần)

- Để được tặng cờ bé ngoan thì các con phải ngoan, biết vâng lời cô.

- Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

+ Tiêu chuẩn 1: Đi học đúng giờ, vào lớp chú ý lắng nghe cô.

+ Tiêu chuẩn 2: Phải đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau.

+ Tiêu chuẩn 3: Không chạy giỡn trong lớp.

**2. Nhận xét và cho trẻ cắm cờ**

- Cho trẻ tự nhận xét theo tổ.

- Cô và bạn nhận xét.

- Mời trẻ ngoan lên nhận cờ và cắm cờ.

**3. Nhận xét bé ngoan và tặng phiếu bé ngoan.**

- Cô mời từng trẻ lên nhận ống cờ và đếm số cờ của trẻ, trẻ nào được 4 **-** 5 cờ thì được tặng 1 phiếu bé ngoan.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ ngoan, động viên trẻ chưa ngoan.

- Kết thúc: Hát “Hoa bé ngoan”.

-------------------------------------------

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe.

...............................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức kỹ năng của trẻ

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................